

THỊ TRƯỜNG HỒI PHỤC TÍCH CỰC

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- **Thị trường chứng khoán Việt Nam** hồi phục sau khi công bố chỉ số CPI giảm trong tháng 8 (YOY) đạt 3,45%.
- **VN-Index** tăng 5,75 điểm lên 1.273,96 điểm với thanh khoản đạt 15.449,73 tỉ đồng. Phiên nay thị trường mở cửa giảm điểm từ đầu phiên sáng nhưng đã kéo ngược trở lại ấn tượng trong phiên chiều đưa chỉ số chung đóng cửa gần cao nhất phiên. Các nhóm ngành đan xen tăng đồng đều và có sự lan tỏa tích cực.
- **Nhóm cổ phiếu VN30** tăng 6,34 điểm lên 1.315,39 điểm với sắc xanh chiếm đa số khi có 22 mã tăng điểm, 2 mã không đổi và 6 mã giảm điểm. Đóng góp tích cực nhất vào điểm số thị trường đến từ sắc xanh của BID (+1,23%) và MSN (+2,56%). Ở chiều ngược lại, VIC (-0,89%) và SSB (-2,70%) là các cổ phiếu ảnh hưởng tiêu cực đến chỉ số chung.
- **HNX-Index** giảm 0,31 điểm xuống 234,65 điểm với thanh khoản đạt 911,9 tỷ.
- **UPCom** giảm 0,10 điểm xuống 93,37 điểm với tổng giá trị giao dịch ở mức 544,8 tỷ.

NHẬN ĐỊNH EVS

- **Về thị trường chung** phiên hôm nay chỉ số đã kiểm tra lại mốc 1263 điểm trước khi hồi phục về vùng tích lũy 1275 – 1285. Thanh khoản tiếp tục duy trì ở ngưỡng trung bình và chưa có nhiều biến động mới.
- **Về kỹ thuật** đường giá hiện tại vẫn đang giữ trên mốc MA20. Mặc dù trong ngắn hạn, vận động thị trường đã có phần suy yếu nhưng phiên hồi phục tốt hôm nay cũng giúp VN-Index tiếp tục quá trình tích lũy và hấp thụ lực cung, chờ đợi các biến động mới trong tuần sau.
- **Về hành động NĐT** tiếp tục nắm giữ lại danh mục có sẵn và canh các nhịp điều chỉnh để gia tăng thêm tỉ trọng cổ phiếu. Ưu tiên tập trung vào các cổ phiếu giữ vững xu hướng tăng và không điều chỉnh nhiều trong các phiên gần đây. Hạn chế FOMO mua đuổi nếu thị trường kéo thiếu thanh khoản hoặc bắt đáy các cổ phiếu đang gặp vấn đề nội tại bên trong.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	Thay đổi	%Chg
Dow Jones	40.974,97	38,04	0,09%
S&P 500	5.520,07	-8,86	-0,16%
DAX	18.591,85	-155,26	-0,83%
NASDAQ	17.084,30	-52,00	-0,30%
Hang Seng	17.457,34	-194,15	-1,10%

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	Thay đổi	%Chg
Giá vàng	2.528,40	38,50	1,55%
Giá dầu Brent	73,01	0,26	0,36%
Giá dầu WTI	69,58	0,27	0,39%

THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá	Thay đổi	%Chg
USD/VND	24.730	-120	-0,48%
USD/JPY	143,73	-1,74	-1,20%
EUR/USD	1,108	0,004	0,35%

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

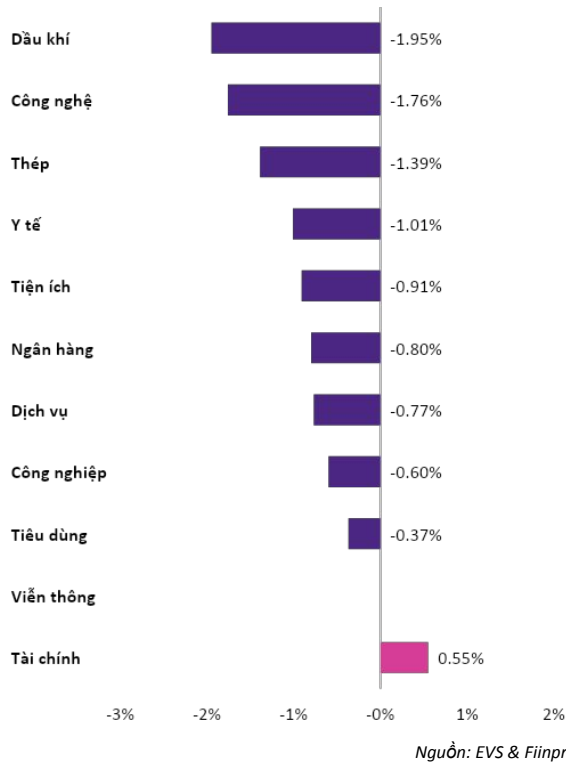
Chỉ số	Giá trị	Thay đổi	%Chg
VN-Index			
Đóng cửa [điểm]	1.268,21	-7,59	-0,59%
KLGD [triệu CP]	607,90	1,26	0,21%
GTGD [tỷ VND]	16.540,9	856,99	5,46%
HNX-Index			
Đóng cửa [điểm]	234,96	-1,18	-0,50%
KLGD [triệu CP]	46,93	-4,60	-8,92%
UPCoM			
Đóng cửa [điểm]	93,47	-0,28	-0,30%
KLGD [triệu CP]	35,15	2,78	8,60%
GTGD [tỷ VND]	672,34	70,05	11,63%

NGÀNH CÓ GTGD LỚN

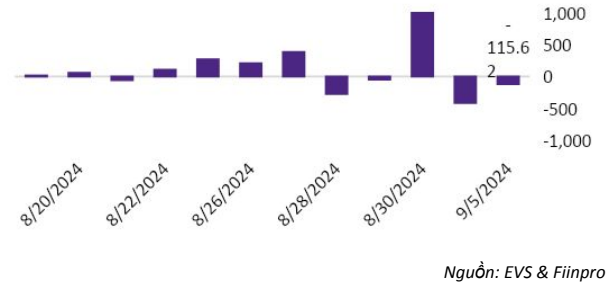
Ngành	Điểm	Thay đổi	%Chg
Ngân hàng	508,42	-3,95	-0,77%
Bất động sản	313,31	2,15	0,69%
Chứng khoán	600,25	-2,44	-0,41%
Thực phẩm	687,70	-3,68	-0,53%

Các nhóm cổ phiếu tiếp tục gặp áp lực điều chỉnh

Diễn biến ngành

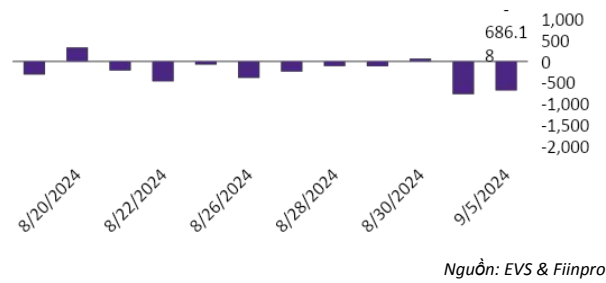


Tự doanh tiếp đà bán ròng



Tự doanh duy trì trạng thái bán ròng sau phiên mua ròng cao kỷ lục trước kỳ nghỉ lễ Quốc Khánh.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh



Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh phiên thứ 2 liên tiếp.

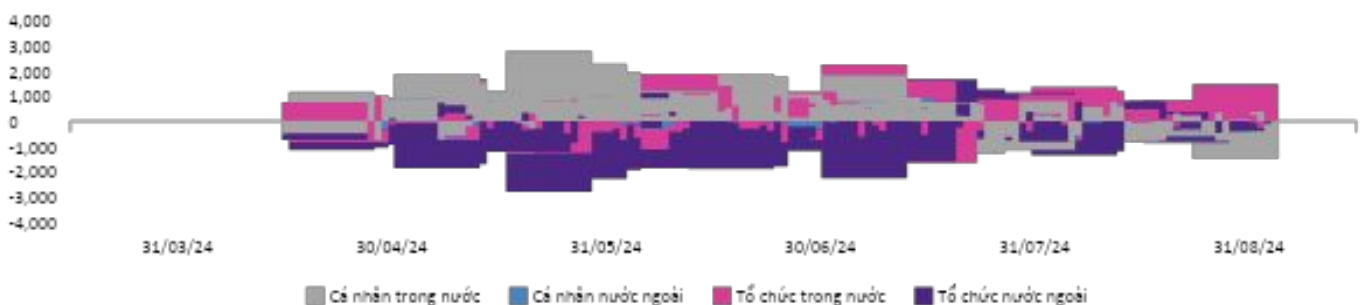
Top NĐTNN mua ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
VHM	43.750	2,94%	196,79
VNM	74.700	0,54%	94,52
FUEVFVND	32.920	-0,54%	63,43
NVL	12.950	0,00%	30,45
MWG	67.900	-1,74%	22,12

Top NĐTNN bán ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
FPT	130.600	-1,80%	-272,47
HPG	25.050	-0,79%	-92,40
VPB	18.300	-1,08%	-88,78
VCI	45.000	-1,96%	-74,36
HSG	19.900	-1,97%	-74,25

Giao dịch theo khối nhà đầu tư



Nguồn: EVS & Finpro

VN-Index giao dịch trong biên độ 1200 – 1300 điểm

Xu hướng kỹ thuật



Nguồn: EVS & Finpro

Trên khung tuần, VNI vẫn giữ xu hướng tăng bắt đầu từ tháng 11/2023, với cấu trúc đáy sau vẫn cao hơn đáy trước và biên độ điều chỉnh đang hẹp dần. Dự kiến VNI trong tháng 9 sẽ tiếp tục dao động trong biên 1200-1300 và có thể sẽ có cơ hội vượt đỉnh vùng 1300.

Thay đổi giá các nhóm



Nguồn: EVS & Finpro

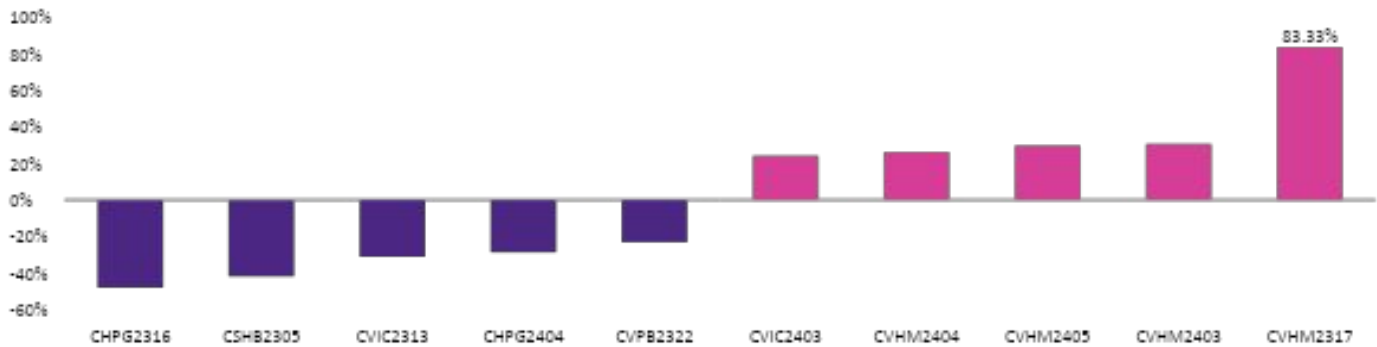
Thị trường phái sinh & Chứng quyền

Hợp đồng tương lai

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	%Chg	KLGD (nghìn CP)	Đáo hạn
VN30F2409	1.307,70	-6,30	-0,48%	168,13	19/09/2024
VN30F2410	1.309,30	-6,10	-0,46%	0,60	17/10/2024
VN30F2412	1.307,00	-3,20	-0,24%	0,18	19/12/2024
VN30F2503	1.306,10	-5,60	-0,43%	0,04	20/03/2025
GB05F2409	0,00	0,00	0,00%	0,00	13/09/2024

Các HĐTL phiên nay giảm điểm với biên độ co hẹp trở lại khi điều chỉnh từ 3,2 đến 6,3 điểm. Thanh khoản cũng có dấu hiệu giảm nhẹ. Các chỉ báo kỹ thuật tiếp tục thể hiện sự suy yếu nên các phiên tới khả năng cao sẽ có nhịp kiểm tra lại hỗ trợ ngắn quanh vùng 1300 – 1305 điểm.

Top mã chứng quyền tác động mạnh



Nguồn: EVS & Finpro

Thị trường chứng quyền hôm nay có 20 mã tăng và 61 mã giảm. Mã tăng mạnh nhất trong phiên hôm nay thuộc về CVHM2317 khi đạt mức tăng 83,33%.

Tin tức & Sự kiện

Tin tức trong nước

KBNN thông báo về nhu cầu mua ngoại tệ từ NHTM với khối lượng dự kiến tối đa đạt 150 triệu USD.

Số ngoại tệ trên sẽ được mua theo hình thức giao ngay trong ngày 6/9 và dự kiến sẽ thanh toán vào ngày 10/9. Ước tính theo giá mua USD của Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước (23.400 đồng/USD), số tiền KBNN chi ra để thực hiện giao dịch này rơi vào khoảng 3.500 tỷ đồng.

Đây là lần thứ hai kể từ đầu năm, KBNN thông báo mua ngoại tệ từ các NHTM. Trước đó, KBNN đã chào mua tối đa 100 triệu USD vào trung tuần tháng 5.

Tin tức nước ngoài

Vàng thế giới giảm 4 phiên liên tiếp xuống mức thấp nhất trong gần 2 tuần qua.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 04/09, hợp đồng vàng giao ngay giảm 0,02% xuống 2,493.33 USD/oz. Hợp đồng vàng tương lai giảm 0,06% còn 2,524.40 USD/oz.

Nguyên nhân chủ yếu đến từ FED khả năng cao sẽ chỉ hạ lãi suất 0,25% vào tháng 9 thay cho mức 0,50%. Theo công cụ CME FedWatch, xác suất FED hạ lãi suất 0,25% trong tháng này đang được dự báo cao hơn khi đạt 59%.

Bên cạnh đó, theo chuyên gia Rhona O'Connell của StoneX cho biết vàng cũng chịu áp lực để đáp ứng các lệnh gọi ký quỹ liên quan đến đà lao dốc của chứng khoán.

Lịch sự kiện trong tháng

Ngày	LỊCH SỰ KIỆN KINH TẾ TRONG THÁNG	NƯỚC
03/09/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ MUA HÀNG (PMI)	MỸ
04/09/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ MUA HÀNG (PMI)	VN
06/09/2024	CÔNG BỐ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP	MỸ
06/09/2024	FTSE CÔNG BỐ DANH MỤC	VN
11/09/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG (CPI)	MỸ
12/09/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ SẴN XUẤT (PPI)	MỸ
19/09/2024	FED CÔNG BỐ LÃI SUẤT ĐIỀU HÀNH	MỸ
19/09/2024	ĐÁO HẠN HĐTL THÁNG 9	VN
20/09/2024	FTSE THỰC HIỆN CƠ CẤU DANH MỤC	VN
27/09/2024	CÔNG BỐ SỐ LIỆU KINH TẾ QUÝ III	VN

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
STB	Ngân Hàng	01/01/2024	Không khớp	27.500	32.000	26.000	30/01/2024	30.700	12%
BSR	Dầu Khí	07/01/2024	09/01/2024	18.500	22.000	17.500	23/02/2024	20.000	8%
NT2	Điện Lực	14/01/2024	18/01/2024	25.500	30.500	24.000	30/01/2024	26.150	3%
GIL	Dệt May	21/01/2024	25/01/2024	26.500	32.000	24.500	23/02/2024	32.500	23%
HDG	Bất Động Sản	28/01/2024	Không khớp	25.000	28.000	24.500	23/02/2024	26.800	7%
GEG	Điện Lực	04/02/2024	Không khớp	13.000	15.000	12.500	28/02/2024	13.200	2%
VNM	Thực Phẩm	18/02/2024	Không khớp	69.000	80.000	65.500	13/03/2024	70.800	3%
PC1	Điện Lực	25/02/2024	26/02/2024	27.500	31.000	26.000	22/03/2024	28.550	4%
HHV	Xây Dựng	03/03/2024	06/03/2024	15.500	19.000	13.200	27/03/2024	15.700	1%
NLG	Bất Động Sản	10/03/2024	18/03/2024	41.000	46.000	38.000	02/04/2024	43.800	7%
DPG	Bất Động Sản	17/03/2024	Không khớp	41.500	46.000	39.000	10/04/2024	51.200	23%
NKG	Thép	24/03/2024	05/04/2024	25.000	29.500	23.000	15/04/2024	25.850	3%
VPB	Ngân Hàng	31/03/2024	01/04/2024	19.500	22.000	17.500	15/04/2024	19.700	1%
NVL	Bất Động Sản	07/04/2024	09/04/2024	18.000	22.000	16.500	15/04/2024	17.700	-2%
PVS	Dầu Khí	21/04/2024	23/04/2024	38.000	42.000	36.500	16/05/2024	45.600	20%
VNM	Thực Phẩm	05/05/2024	Không khớp	65.000	70.000	63.200	23/05/2024	67.000	3%
SMC	Thép	12/05/2024	Không khớp	12.500	14.000	11.300	14/06/2024	14.050	12%
DIG	Bất Động Sản	19/05/2024	21/05/2024	29.000	32.000	27.800	24/05/2024	29.200	1%
OCB	Ngân Hàng	26/05/2024	Không khớp	14.000	16.000	13.000	17/06/2024	15.450	10%
IJC	Bất Động Sản	02/06/2024	Không khớp	14.500	16.500	13.500	17/06/2024	16.300	12%
HAH	Cảng Biển	09/06/2024	Không khớp	44.000	50.000	41.000	17/06/2024	50.600	15%
DPG	Bất động sản	21/06/2024	24/06/2024	58.000	71.000	52.000	23/07/2024	52.000	-10%
MSH	Dệt may	29/06/2024	18/07/2024	46.000	54.000	41.000	21/08/2024	50.800	10%
TCM	Dệt may	08/07/2024	10/07/2024	53.000	60.000	48.000	02/08/2024	48.000	-9%
HAH	Cảng biển	15/07/2024	16/07/2024	44.500	50.000	40.000	01/08/2024	40.000	-10%
NLG	Bất động sản	28/07/2024	30/07/2024	42.100	47.000	40.000	01/08/2024	40.000	-5%
PNJ	Bán lẻ	04/08/2024	05/08/2024	96.000	106.000	90.000	26/08/2024	102.600	7%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG THEO DÕI

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận
GMD	Cảng biển	21/07/2024	22/07/2024	78.200	87.000	72.000	78.800	1%
MWG	Bán lẻ	11/08/2024	Chờ mua	64.000	72.000	58.000	67.900	n/a
BMP	Nhựa	18/08/2024	Chờ mua	100.000	110.000	96.000	102.000	n/a
VHC	Thủy sản	25/08/2024	26/08/2024	74.000	82.000	69.500	71.500	-3%
PVP	Vận tải	01/09/2024	04/09/2024	17.200	19.500	16.000	17.400	1%

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (“EVS”), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS) - Website: www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296

Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866

Fax: 0243 936 6586

PHÒNG PHÂN TÍCH**Phạm Văn Tuấn**

Trưởng phòng phân tích

tuanpv1@eves.com.vn

Vũ Mai Anh

Chuyên viên cao cấp

anhvm@eves.com.vn

Đinh Quốc Khánh

Chuyên viên

khanhdq@eves.com.vn

Vũ Anh Đức

Thực tập sinh

Mở tài khoản EVS tại:



Theo dõi chúng tôi tại:

